

Số: 06/2024/QĐST-DS

Đồng Tháp, ngày 04 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, điểm g khoản 1 Điều 217, Điều 218, Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Vào ngày 05/4/2023, Công ty TNHH W có đơn khởi kiện bị đơn ông Bùi Thanh T đối với hợp đồng mua bán hàng hóa số 30582/HĐMBHH/F2/2023, ngày 10/02/2023 (Hợp đồng mua bán hàng hóa giữa Công ty TNHH W và ông Bùi Thanh T). Cùng ngày 10/4/2023 Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự nhận đơn khởi kiện của Công ty TNHH W và có thông báo về việc chuyển vụ việc sang hòa giải số 129/TB-TA. Ngày 13/4/2023 hòa giải viên lập biên bản ghi nhận kết quả hòa giải với nội dung ông Bùi Thanh T có nghĩa vụ trả cho Công ty TNHH W tiền mua bán thức ăn chăn nuôi còn nợ là 56.850.000đồng. Ngày 04/5/2023 Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự ra Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án số 26/2023/QĐCNHGT-DS ngày 04/5/2023 giữa người khởi kiện là Công ty TNHH W với người bị kiện là ông Bùi Thanh T về việc tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản.

Ngày 11/12/2023 Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp nhận được đơn kiến nghị của Công ty TNHH W đề ngày 06/11/2023 đề nghị hủy bỏ Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án số 26/2023/QĐCNHGT-DS ngày 04/5/2023, giữa người khởi kiện là Công ty TNHH W với người bị kiện là ông Bùi Thanh T về việc tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản nói trên.

Ngày 20/12/2023, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp có Công văn số 1830/VP-TA về việc trả lời đơn cho Công ty TNHH W. Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã căn cứ vào khoản 2 Điều 36 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án quy định về đề nghị, kiến nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành, đối thoại thành tại Tòa án: “*Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành, đối thoại thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Trường hợp vì lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác mà họ không thực hiện được quyền đề nghị theo đúng thời hạn thì thời gian đó không tính vào thời hạn đề nghị*” nên không chấp

nhận đơn kiến nghị của Công ty TNHH W đề nghị hủy bỏ Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án số 26/2023/QĐCNHGT-DS ngày 04/5/2023. Do đó, Quyết định số 26/2023/QĐCNHGT-DS ngày 04/5/2023, của Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự đang có hiệu lực pháp luật.

Tuy nhiên, ngày 25/10/2023, Công ty TNHH W nộp đơn khởi kiện ông Bùi Thanh T đối với hợp đồng mua bán đã ký kết số 30582/HĐMBHH/F2/2023, ngày 10/02/2023. Đáng lẽ, Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự phát hiện thì căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 192 của Bộ luật tố tụng dân sự quy định trả lại đơn khởi kiện, hậu quả của việc trả lại đơn khởi kiện: *“Sự việc đã được giải quyết bằng bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án hoặc quyết định đã có hiệu lực của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, trừ trường hợp vụ án mà Tòa án bác đơn yêu cầu ly hôn, yêu cầu thay đổi nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng, mức bồi thường thiệt hại, yêu cầu thay đổi người quản lý tài sản, thay đổi người quản lý di sản, thay đổi người giám hộ hoặc vụ án đòi tài sản, đòi tài sản cho thuê, cho mượn, đòi nhà, đòi quyền sử dụng đất cho thuê, cho mượn, cho ở nhờ mà Tòa án chưa chấp nhận yêu cầu và theo quy định của pháp luật được quyền khởi kiện lại.”*. Nhưng Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự tiến hành thụ lý vụ án số 180/2023/TLST-DS ngày 08/11/2023, là không đúng theo điều luật đã viện dẫn nêu trên. Đến ngày 11/01/2024, Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự có quyết định chuyển vụ án số 01/2024/QĐST-DS đến Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp giải quyết theo thẩm quyền do Công ty TNHH W có chủ sở hữu WOOSUNG CO.,LTD (trụ sở chính tại Hàn Quốc) và người đại diện theo pháp luật là ông Lim Min S có quốc tịch Hàn Quốc.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 13/2024/TLST-DS ngày 21 tháng 02 năm 2024, về việc *“Tranh chấp hợp đồng dân sự mua bán tài sản”* giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH W;

Trụ sở chính: đường số G, Khu công nghiệp B, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Người đại diện theo pháp luật: Ông Lim Min S, Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Hồ Vương Quốc S1, sinh năm 1978; Lê Minh M, sinh năm 1970; Huỳnh Thị Thanh L, sinh năm 1978; Võ Văn C, sinh năm 1996; Cùng địa chỉ: H đường C, khu nhà ở Công ty Đ, khu phố E, phường H, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh (Giấy ủy quyền ngày 25/10/2023).

- Bị đơn: Ông Bùi Thanh T, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Trả lại đơn khởi kiện, tài liệu, chứng cứ kèm theo cho đương sự nếu có yêu cầu.

Về tiền tạm ứng án phí: Hoàn trả lại cho Công ty TNHH W 56.795.000 đồng (Năm mươi sáu triệu bảy trăm chín mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0004511 ngày 08 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại khoản 3 Điều 218 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Chi cục THADS huyện Hồng Ngự;
- Lưu: HSVA, (Trang).

THẨM PHÁN

Đã ký tên đóng dấu

Lê Hồng Nước